

Bản án số: 301/2020/HS-PT

Ngày 23 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hà

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Đặng Hồng Sơn

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 N 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/2020/TLPT-HS ngày 07/4/2020 đối với bị cáo Lâm Bửu C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 24/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Lâm Bửu C (tên gọi khác: Lâm Tiểu L); Sinh N 1955 tại Thành phố H; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 124/35B, đường XD, Phường 8, Quận 11, Thành phố H; Nơi cư trú: Số 155, Nguyễn Chí T, Phường 9, Quận 5, Thành phố H; Trình độ văn hóa: không học Tiếng Việt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Con ông Lâm V (đã chết) và bà Lai H (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: Có chồng tên Trịnh N (đã chết) và có 01 con tên Trịnh Phú V; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã, tạm giữ từ ngày 24/11/2017 đến 27/11/2017, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/5/1999, ông Lưu Cẩm X và bị cáo Lâm Bửu C có ký kết hợp đồng mua bán cám chăn nuôi. Theo hợp đồng, ông X mua cám các loại của bị cáo, bị cáo giao cám đến trại chăn nuôi heo của ông X tại: Ấp CD, xã TP, huyện CC, Thành phố H. Trong thời gian từ ngày 12/5/1999 đến ngày 18/6/1999, bị cáo đã giao cho ông X 370 bao cám các loại và thuốc thú ý với tổng số tiền là 35.126.000đ. Sau đó, ông X có thanh toán cho bị cáo số tiền 7.140.000đ, ông X còn nợ lại bị cáo số tiền 27.986.000đ. Khi đến hạn thanh toán hợp đồng (02/7/1999), ông X không thanh toán tiền cám cho bị cáo, lấy lý do bị cáo giao cám kém chất lượng nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt heo của ông X bán lấy tiền cân trừ tiền nợ cám.

Vào ngày 07/01/2000, bị cáo đến đường DCT, Quận 11, Thành phố H thuê 02 xe tải nhỏ chở thuê (không rõ biển số) đang đỗ bên đường và 05 người nam thanh niên (không rõ lai lịch), bị cáo nói với họ là đi bắt heo ở địa phận CC. Khoảng 8 giờ sáng ngày 07/01/2000, bị cáo đến trại heo của ông X tại: Ấp CD, xã TPT, huyện CC, Thành phố H thì bị cáo gặp ông Tống Văn N là người đang quản lý trại chăn nuôi của ông X, bị cáo nói với ông N là “ông X thiếu nợ không trả tiền, tôi đến bắt heo trừ nợ”, ông N nói để gọi điện cho ông X đến nói chuyện chứ bị cáo không thể bắt được, nhưng bị cáo không nói gì mà ra lệnh cho một số thanh niên đi cùng nhào vô bắt, lập tức 05 thanh niên và 02 tài xế làm theo lệnh của bị cáo. Khi đó, tại trại heo chỉ có 01 mình ông N, mà ông N lớn tuổi, trại heo cách nhà dân khoảng 100m nên ông N sợ không dám ngăn cản bị cáo và các thanh niên. Ông N hoảng sợ, truy hô và chạy đi báo công an. Lúc này, bị cáo cho người vào chuồng bắt được 22 con heo, có trọng lượng tổng cộng là 1.756kg đưa lên xe và có 01 con nhảy ra khỏi chuồng không bắt được. Bị cáo chở 22 con heo nói trên đến địa phận quận GV, Thành phố H bán cho 01 người đàn ông lạ mặt được số tiền 24.584.000đ. Sau đó, ông Lưu Cẩm X đến Công an xã TPT, huyện CC làm đơn tố cáo vụ việc.

Theo xác định của tổ Tài chính- Kế hoạch và Đầu tư Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi xác định: Giá bán lẻ heo hơi trên thị trường Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 07/01/2000, cụ thể là heo hơi 80-100kg có đơn giá là 14.500đ/kg.

Tại bản án sơ thẩm số 15/HSST ngày 23/02/2004 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử bị cáo Lâm Bửu C 12 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Buộc bị cáo Lâm Bửu C bồi thường cho ông X giá trị 22 con heo với số tiền 28.096.000đ. Bị cáo C kháng cáo kêu oan, ông X kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 411/HSPT ngày 30/9/2004 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định hủy Bản án sơ thẩm số

15/HSST ngày 23/02/2004 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi và giao toàn bộ hồ sơ về Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử theo thủ tục chung; với lý do là hành vi của bị cáo mang dấu hiệu của tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 15/12/2004, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi có quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi điều tra làm rõ hành vi của Lâm Bửu C.

Quá trình điều tra lại vụ án, bị cáo C đã bỏ trốn và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CC đã tạm đình chỉ vụ án; tạm đình chỉ điều tra bị can và ban hành Quyết định truy nã đối với bị cáo C. Ngày 24/11/2017, công an phường 6, Quận 3, Thành phố H bắt giữ bị cáo theo lệnh truy nã và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CC đã quyết định đình nã bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lâm Bửu C phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 170 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự N 2015 (đã sửa đổi bổ sung N 2017);

Xử phạt bị cáo Lâm Bửu C 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 24/11/2017 đến ngày 27/11/2017

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/3/2020 bị cáo Lâm Bửu C kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo do bị cáo đã cao tuổi, có đơn bãi nại của bị hại và bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Bửu C khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm đối với vụ án như sau:

Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/8/2001 đối với nhân chứng Tống Văn N thể hiện vào thời điểm bà Lâm Bửu C đến bắt heo thì con có mặt ông Hai (không rõ tên thật, địa chỉ) lời khai này cũng phù hợp với lời khai ông Lê Thành Đ và bà Trần Thị Q là hàng xóm gần trại heo của ông X và cả hai người này chứng kiến toàn bộ sự việc. Nhưng biên bản lấy lời khai ngày 08/01/2005 (tức gần 4 N sau) thì ông Tống Văn N trình bày lúc này trong trại heo chỉ có một mình ông ngoài ra không có ai khác. Trong suốt quá trình tố tụng của vụ án đều xác định thời điểm xảy ra vụ việc trại heo chỉ có mình ông N, mâu thuẫn này

chưa được làm rõ trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử ngay cả lần điều tra lại cũng không làm rõ mâu thuẫn này.

Bị cáo Lâm Bửu C là dân tộc Hoa, bị cáo không học tiếng Việt nhưng bị cáo có thể nghe, hiểu tiếng Việt. Do bị cáo không biết chữ tiếng Việt nhưng các biên bản ghi lời khai, hỏi cung bị can đều không yêu cầu bị cáo Lâm Bửu C điểm chỉ là vi phạm tố tụng, cần phải khắc phục. Đồng thời, khi lấy lời khai, Điều tra viên đọc lại biên bản cho bị can nghe không có sự chứng kiến của người chứng kiến và người chứng kiến ký vào biên bản là vi phạm Điều 133 Bộ luật tố tụng hình sự.

Theo lời khai của ông Lưu Cẩm X, con ông X và xác nhận của Công an Phường 5, Quận 11 thì ông X có hộ khẩu thường trú tại 544/44 Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11 hiện nay đã định cư tại Hoa Kỳ (Mỹ). Do bị hại ở nước ngoài nên thẩm quyền điều tra, xét xử thuộc thẩm quyền cấp tỉnh theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 163 và Điều 268 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét thấy, có vi phạm thủ tục tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm do đó đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Lâm Bửu C là người Hoa, bị cáo không biết đọc và viết tiếng Việt nhưng quá trình điều tra các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can không cho bị cáo điểm chỉ, Điều tra viên đọc lại biên bản hỏi cung cho bị cáo nghe không có mặt người chứng kiến cũng như người chứng kiến không ký vào biên bản, đồng thời văn bản Cáo trạng tổng đạt cho bị cáo cũng không được dịch ra tiếng Hoa là vi phạm quy định tại Điều 133 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét thấy, quá trình điều tra, truy tố, xét xử có những vi phạm nghiêm trọng tố tụng mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên cần hủy tòa bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Quá trình điều tra lại vụ án cũng cần lưu ý: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lâm Bửu C khai khi tới trại heo bắt heo bị cáo không có hành vi gì đe dọa hay uy hiếp tinh thần ông N mà chỉ nói ông X thiếu tiền bị cáo nên bị cáo đến bắt heo trừ nợ, khi nghe bị cáo nói vậy thì ông N vào nhà gọi điện thoại báo cho ông X và bị cáo cho người bắt heo lên xe chở đi. Bị cáo khai trước đó đã nhiều lần đến trại heo của ông X đòi nợ nhưng đều không gặp, sau đó bị cáo đã kiện ông X ra Tòa án nhân dân Quận 11 để đòi số tiền nợ mua cám này, trong thời gian

chờ tòa án giải quyết do bên cung ứng cám cho bà đòi nợ quá, và bên ông X thì không có thiện chí gì trong việc thanh toán nên bà đành đến trại heo của ông X bắt heo đem bán để thanh toán tiền cho công ty. Vụ kiện của bà đòi nợ ông X đã được Tòa án nhân dân Quận 11 giải quyết bằng quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (bút lục 152) theo đó sau khi cản trừ tiền bắt heo, ông X còn phải trả cho bị cáo số tiền 5.860.000 đồng. Bị cáo nghĩ rằng vụ án đã được giải quyết xong, do buôn bán thua lỗ nên bị cáo phải trả mặt bằng đi nơi khác làm ăn và không biết là bị Cơ quan điều tra truy nã. Do đó, cần làm rõ yếu tố đe dọa, uy hiếp tinh thần trong hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo, đồng thời hành vi bắt heo trừ nợ của bà Lâm Bửu C đã được giải quyết bằng một vụ án dân sự, vậy hành vi đó có còn là hành vi phạm tội nữa hay không cũng cần phải được làm rõ.

[2] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cùng những quan điểm nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, việc xác định có mặt ông Hai hay không tại hiện trường vào thời điểm xảy ra vụ việc không làm thay đổi bản chất của vụ án. Thời điểm điều tra, truy tố, xét xử ông Lưu Cẩm X có mặt tại Việt Nam, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi có lấy lời khai, làm việc với ông X cũng như Tòa án thực hiện được việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông X nên về thẩm quyền giải quyết vụ án không có vi phạm. Do đó, chỉ chấp nhận một phần nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, do Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại nên không xét đến kháng cáo của bị cáo C.

[3] Về án phí đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành điều tra, truy tố, xét xử lại vụ án theo thủ tục chung.

Bị cáo Lâm Bửu C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi Cục THA huyện Củ Chi; (1)
- TAND huyện Củ Chi (2)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Hà**